TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày: 10/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Lệ Thanh

2. Bà Nguyễn Thị Liệu

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 138/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên toà số 89/2021/HSST-QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Phạm Duy H, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1994 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Nhà không số thuộc ấp Chợ, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Hồng H2, sinh năm 1969; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 anh em; bị cáo sống chung như vợ chồng với Phan Thị Phương T, sinh năm 1995 và có 01 con chung tên Phan Hạ Vy, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 10/10/2021 và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phạm Duy H bắt đầu sử dụng ma tuý đá từ năm 2017. Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên sáng ngày 08/3/2021, H đã bắt xe khách đi đến khu vực ngã tư An Sương (gần bến xe An Sương) Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người tên Tú (không biết rõ nhân thân, lai lịch của Tú) 01 gói ma tuý với số tiền là 1.500.000đ. Sau khi mua được ma tuý H trở về nơi ở tại ấp 1, xã S và cất giấu gói ma tuý trên bàn máy tính trong phòng ngủ của H. Sau khi sử dụng ma tuý xong, H đi về nhà bà ngoại ở ấp 2, xã S. Đến 23 giờ 30 phút, khi công an xã S đến kiểm tra hành chính công khai tại nơi ở - kinh doanh của bà Phạm Thị Hồng H1, sinh năm 1969 (là mẹ ruột của H) ở ấp 1, xã S, huyện Đ. Tại đây, Cơ quan công an đã thu giữ 01 (một) gói nylon được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý. Quá trình làm việc với cơ quan Công an Trần Phạm Duy H khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có các chữ ký của Trần Phạm Duy H và dấu tròn màu đỏ Công an xã S.

- 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số 537/KLGĐ-PC09 ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai kết luận về đối tượng giám định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 2,69215gam, loại Methamphetamin.

Tại Cáo trạng số: 110/CT-VKSĐQ ngày 18/11/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trần Phạm Duy H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo H mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số lượng ma tuý còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, vào ngày 08/3/2021, Trần Phạm Duy H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý với mục đích sử dụng có khối lượng 2,69215 gam loại Methamphetamin thì bị Cơ quan Công an phát hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố.

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy có thể là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng… Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma tuý nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Xét thấy, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội nhằm răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự đến Cơ quan công an đầu thú, bị cáo có nhân thân tốt, bị

cáo là lao động chính trong gia đình và có con nhỏ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý.

[7] Vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Tú là người bán ma tuý cho H, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo H nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Phạm Duy H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Trần Phạm Duy H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 537/KLGĐ-PC09 ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuấn